

Bản án số: 16/2023/HS-ST  
Ngày 09/3/2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Nam Văn.

Ông Phan Văn Lâm

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Vũ Hoài N**; sinh năm 1991 tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hoài S và bà Nguyễn Thị T; vợ: Vũ Thị T và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/5/2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Chế tạo trái phép vũ khí thô sơ”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2022 đến ngày 17/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Vũ Hoài S, sinh năm 1962. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Vắng mặt.

3. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/5/2022, Vũ Hoài N bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi chế tạo trái phép vũ khí thô sơ số tiền 15.000.000 đồng,

đến khoảng 10<sup>h</sup>00' ngày 30/11/2022, tổ công tác của Công an tỉnh Thanh Hóa đã phối hợp với Công an huyện H và Công an xã T kiểm tra tại nhà Vũ Hoài N ở thôn T, xã T, huyện H. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ gồm: 175 con dao có chiều dài 58,7cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 42,2cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 07cm, chỗ dày nhất của sống là 03mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 16,5cm; 71 con dao, mỗi con có chiều dài 46cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 32,5cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 6,3cm, chỗ dày nhất của sống là 3,3mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm; 01 con dao có chiều dài 46,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 33cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 7,1cm, chỗ dày nhất của sống là 03mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm; 04 con dao có chiều dài 46,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 33cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 7,1cm, chỗ dày nhất của sống là 03mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm và 02 con dao có chiều dài 47cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 33,2cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 5,7cm, chỗ dày nhất của sống là 3,2mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,8cm.

Đến khoảng 15<sup>h</sup>00' ngày 30/11/2022, Nam nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú, khai báo về hành vi của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng tháng 04 năm 2022 bị cáo tìm hiểu trên mạng Internet, bị cáo đã sử dụng máy cắt phôi, máy mài, máy rút lưỡi dao để chế tạo ra loại dao dạng mã tấu với mục đích để bán kiếm lời. Ngày 23/5/2022 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H xử phạt hành chính về hành vi chế tạo trái phép vũ khí thô sơ nên bị cáo đã bán các loại máy dùng để chế tạo dao cho người thu mua sát vùn khoảng 40 tuổi (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể), khi bị xử phạt hành chính cơ quan có thẩm quyền đã thu giữ số dao bị cáo đã chế tạo, số dao còn lại là do trước đó bị cáo đã bán bị trả lại toàn bộ là 253 dao dạng mã tấu nhưng bị cáo không nộp cho cơ quan có thẩm quyền mà giữ lại trong nhà để sửa lại thành loại dao sử dụng trong gia đình để bán kiếm lời nhưng chưa kịp sửa đã bị phát hiện, thu giữ toàn bộ số dao có đặc điểm như trên.

Tại bản kết luận giám định số 4241/KL-KTHS ngày 03/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 253 vật gửi đến giám định thuộc loại vũ khí thô sơ.

Cáo trạng số 17/CT-VKSHL ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vũ Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ” theo điểm a khoản 3 Điều 306 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên, sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 306; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều

65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Hoài N 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Vũ Hoài N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 thùng bằng giấy cát tông đã được niêm phong, ghi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có đóng dấu đỏ và chữ ký của Công an huyện Hậu Lộc (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19/BBVC-CCTHA ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

Án phí: Buộc bị cáo Vũ Hoài N chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10<sup>h</sup>00' ngày 30/11/2022, tại nhà của Vũ Hoài N ở thôn T, xã T, huyện H. Tổ công tác của Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an huyện H và Công an xã T đã kiểm tra và thu giữ được 253 dao dạng mã tấu.

Tại bản kết luận giám định số 4241/KL-KTHS ngày 03/12/2022 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 253 dao dạng mã tấu gửi giám định thuộc loại vũ khí thô sơ.

Do bị cáo Vũ Hoài N đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo về hành vi chế tạo trái phép vũ khí thô sơ mà không có giấy phép ngày 23/5/2022 chưa được xóa nên hành vi của bị cáo Vũ Hoài N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ” Tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 306 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến chế độ quản lý các loại vũ khí của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chế tạo trái phép vũ khí thô sơ nhưng vẫn không rút ra bài học mà tiếp tục vi phạm với lỗi cố ý. Do vậy cần phải có hình phạt phù hợp đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị kiểm tra bị cáo đã đến Công an đầu thú khai báo hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, có 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, được UBND xã T, huyện H có văn bản đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì bản thân bị cáo và gia đình đã có công giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, mặc dù bị cáo nhân thân bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Chế tạo trái phép vũ khí thô sơ” của bị cáo đã được sử dụng để định tội nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách, đồng thời giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung và cũng phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 306 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Song bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn hình phạt bổ sung bằng tiền được UBND xã T xác nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 175 vật có chiều dài 58,7cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 42,2cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 07cm, chỗ dày nhất của sống là 03mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 16,5cm; 71 vật bằng kim loại, mỗi vật có chiều dài 46cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 32,5cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 6,3cm, chỗ dày nhất của sống là 3,3mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm; 01 vật bằng kim loại, dài 46,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 33cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 7,1cm, chỗ dày nhất của sống là 03mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm; 04 vật bằng kim loại, mỗi vật có chiều dài 46,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 33cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 7,1cm, chỗ dày nhất của sống là 03mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm và 02 vật bằng kim loại, mỗi vật có chiều dài 47cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 33,2cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 5,7cm, chỗ dày nhất của sống là 3,2mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 13,8cm. (Được đóng vào 03 thùng bằng giấy cát tông đã được niêm phong, ghi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có đóng dấu đỏ và chữ ký của Công an huyện H) là vật nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 306; điểm s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1, 2,5 Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố:* Bị cáo Vũ Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ”.

*Xử phạt:* Bị cáo Vũ Hoài N 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Vũ Hoài N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 03 thùng bằng giấy cát tông đã được niêm phong, ghi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có đóng dấu đỏ và chữ ký của Công an

huyện H (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19/BBVC-CCTHA ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

*Án phí:* Buộc bị cáo Vũ Hoài N chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6 ,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

*Quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hc;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Cơ quan THA HS huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Cao Thị Nga**